

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ 1, năm học 2026-2027

Mã lớp thời khóa biểu: 26T6A2

Ngành: Kỹ thuật điện tử - viễn thông (Khóa 52)

Đơn vị: Trường Bách khoa

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: 07/09/2026 (Tuần 1)

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời khóa biểu học tập										
2	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
2	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
2	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
2	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
2	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
2	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
2	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
2	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
3	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
3	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
3	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	TN048	C04	Vật lý đại cương	001740	Thảo	123-----	207/KH	Nhà học KHTN		1234 9012
3	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
3	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
3	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
3	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
4	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
4	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
4	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26T6A2

Trang 2

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
4	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----678----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
4	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----678----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
4	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
4	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	SHCVHT	C11	Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	003118	Luật	-----9----	105/C2	Nhà học C2		3 7 1
5	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
5	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
5	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
5	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
5	CN100	C02	Nhập môn kỹ thuật	001008	Anh	---45-----	103/B1	Nhà học B1		1234 901
5	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		5
5	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		6
5	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
5	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	CN100	C02	Nhập môn kỹ thuật	001008	Anh	123-----	301/D1	Nhà học D1		1234 901
6	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
6	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
6	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
6	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		5
6	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		6
6	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
6	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	TN048	C04	Vật lý đại cương	001740	Thảo	-----678----	209/KH	Nhà học KHTN		1234 9012
7	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
7	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
7	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26T6A2

Trang 3

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
7	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
7	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		5
7	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		6
7	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
7	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8

* Lưu ý:

- Sinh viên khóa mới (K52) bắt đầu học từ ngày 07/09/2026 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.